

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 141/2020/TLST-HNGĐ ngày 16-06-2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Nguyễn Bích Ng**, sinh năm 1977;

2. Anh **Nguyễn Hồng S**, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn H L, xã B Y, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Bích Ng và anh Nguyễn Hồng S đăng ký kết hôn ngày 24-01-1997 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B Y, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Anh S, chị Ng sống ly thân từ tháng 12 năm 2019 đến nay. Anh S, chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không

còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] **Về con chung:** Anh S, chị Ng xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Anh Q, sinh ngày 04-12-1997 và Nguyễn Hồng H, sinh ngày 08-10-2004. Con chung Nguyễn Anh Q đã trưởng thành. Khi ly hôn, anh S và chị Ng thỏa thuận giao con chung Nguyễn Hồng H cho chị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị Ng tự nguyện không yêu cầu anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Con chung Nguyễn Hồng H có nguyện vọng được mẹ Nguyễn Bích Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Xét thỏa thuận của anh, chị là phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế, phù hợp với nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung:** Anh S, chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] **Về lệ phí:** Anh S, chị Ng mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Bích Ng và anh Nguyễn Hồng S.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Bích Ng và anh Nguyễn Hồng S xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Anh Q, sinh ngày 04-12-1997 (đã thành niên và trưởng thành) và Nguyễn Hồng H, sinh ngày 08-10-2004. Khi ly hôn, chị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Hồng H cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác; Anh Nguyễn Hồng S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh

hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Bích Ng tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Hồng S đến khi có quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Bích Ng, anh Nguyễn Hồng S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Bích Ng nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 07473 ngày 16-06-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Anh Nguyễn Hồng S nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 07472 ngày 16-06-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND xã Y B, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường